

Mỏ Cày Nam, ngày 25 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM, TỈNH BẾN TRE

Căn cứ các điều 211, 213, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 415/2019/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh **Nguyễn Minh C**, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Ấp T1, xã CS, huyện M, tỉnh Bến Tre.

- Chị **Dương Thị Cẩm T**, sinh năm: 1993.

Đăng ký thường trú: Ấp T1, xã CS, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Chỗ ở hiện nay: Ấp T, xã HN, huyện M, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành. Anh C và chị T thống nhất thỏa thuận:

- Về hôn nhân: Anh C và chị T thuận tình ly hôn.
- Về con C: Anh C và chị T có 02 con C tên Nguyễn Gia T, sinh ngày: 04/4/2011 và Nguyễn Anh N, sinh ngày: 15/11/2012. Sau khi ly hôn, chị T tiếp tục nuôi dưỡng hai con C, anh C không cấp dưỡng cho con.
- Về tài sản C: Không có.
- Về nợ C: Không có.
- Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh C và chị T có nghĩa vụ chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Nguyễn Minh C và chị Dương Thị Cẩm T thuận tình ly hôn.

- *Về con C*: Anh Minh C và chị Dương Thị Cẩm T có hai con C tên Nguyễn Gia T, sinh ngày: 04/4/2011 và Nguyễn Anh N, sinh ngày: 15/11/2012.

Chị Dương Thị Cẩm T được tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng hai con C chưa thành niên là Nguyễn Gia T và Nguyễn Anh N.

Ghi nhận chị Dương Thị Cẩm T không yêu cầu anh Nguyễn Minh C cấp dưỡng cho con.

Anh Nguyễn Minh C được quyền thăm nom con C, không ai được quyền cản trở anh thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án quyết định thay đổi việc cấp dưỡng cho con.

Trong trường hợp có yêu cầu của một hoặc cả hai bên hoặc của cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- *Về tài sản C*: Anh Nguyễn Minh C và chị Dương Thị Cẩm T không có tài sản C.

- *Về nợ C*: Anh Nguyễn Minh C và chị Dương Thị Cẩm T không có nợ C.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Minh C và chị Dương Thị Cẩm T có nghĩa vụ chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0006503 ngày 29 tháng 10 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện M.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND xã HN;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Hồng Dân